

Tình hình kinh tế - xã hội quý II và 6 tháng đầu năm 2022 tỉnh Quảng Bình

Năm 2022, năm thứ hai Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Quảng Bình tiếp tục thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, tạo tiền đề vững chắc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh. Đây cũng là năm tỉnh Quảng Bình tổ chức kỷ niệm 65 năm Ngày Bác Hồ về thăm Quảng Bình,...

Tỉnh Quảng Bình bước vào thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 trong bối cảnh kinh tế thế giới đối diện với những rủi ro do dịch COVID-19 xuất hiện biến thể mới Omicron; xung đột giữa Nga và Ukraine kéo dài gây khủng hoảng năng lượng, tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng và lạm phát tăng; cạnh tranh chiến lược giữa các nước và các vấn đề về an ninh phi truyền thống, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu,... diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, thương mại toàn cầu khởi sắc trở lại nhờ việc các nước nới lỏng nhiều biện pháp hạn chế, chuyển sang chiến lược sống chung an toàn với dịch COVID-19. Trong nước, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát; kinh tế vĩ mô ổn định; các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm; đạt nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, được bạn bè quốc tế đánh giá cao, tăng niềm tin cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư,... nhưng phải đối mặt với nhiều yếu tố rủi ro khó lường từ diễn biến phức tạp dịch COVID-19, giá nhiên liệu tăng cao, nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân giảm sút; rủi ro lạm phát gia tăng.

Sáu tháng đầu năm, tỉnh Quảng Bình thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ quy định tạm thời về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; kịp thời có các giải pháp tháo gỡ khó khăn nên các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội tiếp tục phục hồi; nhưng cũng đối mặt với không ít khó khăn: dịch COVID-19 với biến thể mới Omicron diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống Nhân dân; giá nhiên liệu tăng cao tác động tiêu cực đến hầu hết các ngành kinh tế. Trước tình hình đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, nhờ đó kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022 của tỉnh đạt được những kết quả tích cực: Dịch COVID-19 cơ bản được kiểm soát; tăng trưởng kinh tế đạt khá cao; sản xuất công nghiệp có khởi sắc; du lịch phục hồi nhanh; thu ngân sách tăng cao.

I. KINH TẾ

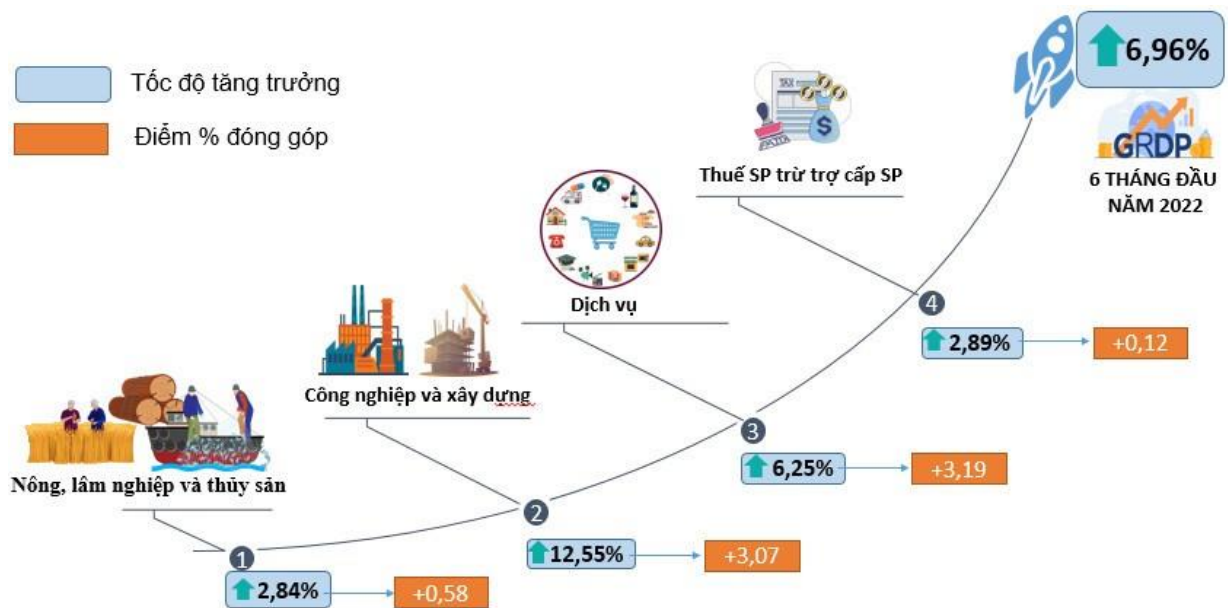
1. Tăng trưởng kinh tế

Theo công bố của Tổng cục Thống kê, ước tính tổng sản phẩm (theo giá so sánh năm 2010) trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 đạt 13.283,6 tỷ đồng, tăng 6,96% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 2.623,1 tỷ đồng, tăng 2,84%, đóng góp 0,58 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng đạt 3.421,3 tỷ đồng, tăng 12,55%, đóng góp 3,07 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ đạt 6.721,8 tỷ đồng, tăng 6,25%, đóng góp 3,19 điểm phần

trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đạt 517,4 tỷ đồng, tăng 2,89% so với cùng kỳ năm 2021, đóng góp 0,12 điểm phần trăm trong tăng trưởng kinh tế toàn tỉnh.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm nay cao hơn so với kế hoạch năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2021. Nhờ kiểm soát tốt dịch COVID-19 nên khu vực công nghiệp - xây dựng và khu vực dịch vụ có sự tăng trưởng khá cao. Tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2022 của tỉnh đạt 6,96% là kết quả tích cực. Trong 3 khu vực của nền kinh tế, chỉ có khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tốc độ tăng trưởng thấp hơn so với cùng kỳ năm trước.

Hình 1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022



Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản: Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản 6 tháng đầu năm gặp không ít khó khăn: Cuối vụ Đông Xuân thời tiết không thuận lợi làm nhiều diện tích lúa bị ngập, gây đổ nên năng suất, sản lượng lúa giảm so với vụ Đông Xuân năm trước; dịch bệnh trong chăn nuôi cơ bản được khống chế, tuy nhiên một số sản phẩm chăn nuôi giá bán giảm, tiêu thụ khó khăn; giá xăng, dầu tăng cao, hiệu quả khai thác thủy sản đạt thấp nên ngư dân khai thác cảm chừng. Đó là những nguyên nhân cơ bản ảnh hưởng đến tăng trưởng của khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản.

Khu vực công nghiệp - xây dựng: Có sự tăng trưởng cao nhất, đóng góp tích cực cho tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm của tỉnh, nhất là sản xuất công nghiệp. Ngành công nghiệp tăng trưởng cao nhờ sản lượng điện sản xuất tăng cao; bên cạnh đó, nhờ dịch bệnh được kiểm soát nên doanh nghiệp có nhiều đơn hàng để sản xuất.

Khu vực dịch vụ: Quý I, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp, nhất là sau tết Nguyên đán số ca nhiễm tăng cao. Nhưng sang đầu tháng 4, số ca nhiễm giảm hẳn nên các hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra thuận lợi hơn. Trong đó nổi bật là ngành du lịch đã có sự phục hồi nhanh, lượt khách đến

Quảng Bình tăng cao, nhờ đó các ngành dịch vụ liên quan đến du lịch trong 6 tháng đầu năm có tăng trưởng khá, như: Bán lẻ hàng hoá, dịch vụ lưu trú, ăn uống, vận tải, các dịch vụ vui chơi, giải trí,...

2. Nông, lâm nghiệp, thủy sản

Sáu tháng đầu năm 2022, sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản gặp không ít khó khăn, do đó giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản 6 tháng đầu năm 2022 đạt tốc độ tăng trưởng thấp hơn so với cùng kỳ và kế hoạch năm 2022. Ước tính giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản 6 tháng đầu năm 2022 (theo giá so sánh năm 2010) đạt 5.115,6 tỷ đồng, tăng 2,77% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 3.509,5 tỷ đồng, tăng 1,49%; giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp đạt 281,3 tỷ đồng, tăng 2,80%; giá trị sản xuất ngành thủy sản đạt 1.324,8 tỷ đồng, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm trước.

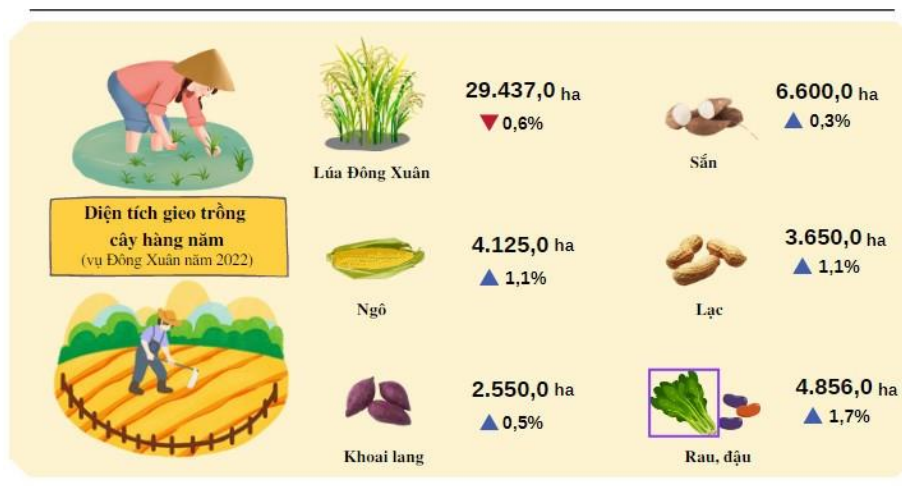
2.1. Nông nghiệp

a) Trồng trọt

Triển khai sản xuất vụ Đông Xuân năm nay trong điều kiện thời tiết thuận lợi, gieo trồng đảm bảo đúng tiến độ, cơ bản hết diện tích, giống lúa được đáp ứng đầy đủ, có chất lượng cao; công tác tưới, tiêu chủ động, điều tiết hợp lý. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của đợt mưa trái mùa từ ngày 31/3 - 04/4/2022 và đợt không khí lạnh kèm mưa to từ ngày 30/4 - 02/5/2022 nên nhiều diện tích lúa và hoa màu bị ngập, gãy đổ, ảnh hưởng đến năng suất. Mặt khác, điều kiện thời tiết cũng làm cho các loại sâu, bệnh gây hại cây trồng xuất hiện nhiều nơi. Do đó, năng suất, sản lượng một số cây trồng đạt thấp hơn so với vụ Đông Xuân năm trước.

Ước tính diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân năm nay thực hiện 54.941,6 ha, tăng 0,1% so với vụ Đông Xuân năm trước. Diện tích gieo trồng cây lúa thực hiện 29.437 ha, giảm 0,6% so với vụ Đông Xuân năm trước. Diện tích lúa giảm chủ yếu là do thực hiện công tác dồn điền đổi thửa gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, một số diện tích chuyển mục đích sử dụng. Diện tích gieo trồng lúa ở các địa phương: Đồng Hới 869 ha, giảm 1,1%; Ba Đồn 2.631,9 ha, giảm 0,7%; Minh Hoá 506 ha, tăng 2,6%; Tuyên Hoá 1.443,7 ha, giảm 0,9%; Quảng Trạch 3.401,7 ha, giảm 3,1%; Bố Trạch 5.180,2 ha, giảm 1%; Quảng Ninh 5.215 ha, tăng 0,1%; Lệ Thủy 10.189,5 ha, tăng 0,1% so với vụ Đông Xuân năm trước.

Hình 2. Diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân



Diện tích gieo trồng một số cây trồng chủ yếu: Cây ngô 4.125 ha, tăng 1,1%; cây khoai lang 2.550 ha, tăng 0,5%; cây mía 176 ha, giảm 3%; cây lạc 3.650 ha, tăng 1,1%; cây rau, đậu các loại 4.856 ha, tăng 1,7% so với vụ Đông Xuân năm trước. Nổi bật trong bố trí sản xuất cây hàng năm là các loại cây cho hiệu quả kinh tế thấp được thay thế. Nhiều diện tích cây ngô, khoai lang, khoai sọ được thay thế trồng cây khác như cây gia vị, cây thức ăn gia súc (cỏ voi),...

Ước tính năng suất một số cây trồng chủ yếu vụ Đông Xuân năm 2022 như sau: Năng suất lúa đạt 61,78 tạ/ha, giảm 3,7%; ngô đạt 64,97 tạ/ha, tăng 0,3%; khoai lang 83,33 tạ/ha, tăng 0,8%; khoai sọ 79,80 tạ/ha, tăng 0,4%; dong giềng 28,61 tạ/ha, giảm 16,0%; lạc 25,48 tạ/ha, tăng 0,2%; vừng 6,67 tạ/ha, tăng 0,7%; rau các loại 100,63 tạ/ha, giảm 7,7%; ớt cay 21,52 tạ/ha, tăng 1,5% so với vụ Đông Xuân năm trước.

Ước tính sản lượng lương thực vụ Đông Xuân năm 2022 đạt 208.952,9 tấn, giảm 3,6% so với vụ Đông Xuân năm trước, vượt 8,4% so với kế hoạch. Trong đó: Sản lượng lúa 181.872,9 tấn, giảm 4,3% (vượt 6,3% so với kế hoạch); sản lượng lương thực khác 27.080 tấn, tăng 1,5% so với vụ Đông Xuân năm trước.

Đánh giá chung, diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân năm nay tăng nhẹ; năng suất, sản lượng lúa và rau các loại giảm, một số cây trồng khác có tăng, song không đáng kể so với vụ Đông Xuân năm trước. Cơ cấu diện tích cây trồng đã chuyển dịch theo hướng tăng hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích; công tác chuyển giao và áp dụng tiến bộ khoa học được nông dân hưởng ứng mạnh mẽ vào sản xuất đạt kết quả tốt, nhờ đó đã tạo được sự ổn định về năng suất, sản lượng cây trồng; công tác đầu tư thâm canh tăng năng suất cây trồng được quan tâm đầy mạnh. Nổi bật là giống lúa, ngô, lạc đều được gieo trồng bằng các loại giống mới, giống nguyên chủng, giống cấp I có thời gian sinh trưởng phù hợp, chống chịu tốt với điều kiện ngoại cảnh khắc nghiệt và cho năng suất cao.

Ngay sau khi kết thúc thu hoạch lúa Đông Xuân, các địa phương tập trung vào việc triển khai sản xuất vụ Hè Thu đảm bảo đúng lịch thời vụ; xây dựng kế hoạch điều tiết, dự trữ nước bảo đảm phục vụ cho công tác gieo trồng; chuẩn bị triển khai các phương án phòng tránh diễn biến bất thường của thời tiết, nhằm thu hoạch trước mùa mưa bão, giảm thiểu thiệt hại có thể xảy ra. Ngành Nông nghiệp đã bố

trí đầy đủ về số lượng, chủng loại và cơ cấu giống lúa, đặc biệt tăng cường sử dụng các giống lúa cực ngắn và ngắn ngày có năng suất, chất lượng, chống chịu tốt với sâu bệnh, điều kiện ngoại cảnh bất thuận và hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật để giảm chi phí trong sản xuất lúa vụ Hè Thu,... Hiện tại, các địa phương đang tập trung làm đất, chuẩn bị xuống giống lúa. Các địa phương đã tiến hành gieo trồng sớm trên một số diện tích như Quảng Trạch, Ba Đồn, Lệ Thủy, Bố Trạch, Quảng Ninh,... Sâu bệnh gây hại xuất hiện rải rác một số nơi, ngành Nông nghiệp và các địa phương đã kiểm tra tình hình sâu bệnh và tăng cường công tác chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh trên các loại cây trồng.

Thời tiết tương đối thuận lợi tạo điều kiện tốt cho quá trình sinh trưởng và phát triển cây lâu năm; sản xuất cây lâu năm được phục hồi và phát triển. Các địa phương đã tập trung chỉ đạo kiểm tra, soát xét lại diện tích và tiến hành tiếp tục chăm sóc; đồng thời triển khai trồng mới một số cây có hiệu quả, phù hợp điều kiện thời tiết. Theo đó, diện tích cây lâu năm có sự chuyển dịch theo hướng mở rộng diện tích các loại cây trồng phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương, thị trường tiêu thụ ổn định và có hiệu quả kinh tế cao.

Tổng diện tích cây lâu năm hiện có 18.530 ha, tăng 0,9% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích cây lâu năm chia theo các nhóm cây như sau: Cây ăn quả 4.150,4 ha, tăng 2,1%; cây lấy quả chứa dầu 49,7 ha, tăng 1,2%; cây hồ tiêu 1.150 ha, tăng 0,6%; cây cao su 12.750 ha, tăng 0,5%; cây chè 172,6 ha, tăng 0,7%; cây gia vị, cây dược liệu lâu năm 90 ha, tăng 0,6%; cây lâu năm khác 167,3 ha, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính sản lượng 6 tháng đầu năm một số cây trồng chủ yếu như sau: Cao su 3.325 tấn, tăng 0,6%; hồ tiêu 1.060 tấn, tăng 1,0%; chuối 8.990 tấn, tăng 3,3%; dứa 485 tấn, tăng 3,2%; mít 1.275 tấn, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, thời tiết năm nay tương đối thuận lợi cho sản xuất cây lâu năm nên năng suất, sản lượng nhiều loại cây trồng tăng nhẹ so với năm trước.

b) Chăn nuôi

Nhìn chung, tình hình chăn nuôi 6 tháng đầu năm phát triển ổn định; các địa phương đã tập trung thực hiện công tác tái đàn, trong đó chú trọng chất lượng đàn, đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh. Đàn trâu, bò giảm; đàn lợn đã và đang phục hồi lại rất nhanh sau khi dịch tả lợn châu Phi dần được kiểm soát; đàn gia cầm phát triển ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Hiện nay, giá thịt gia cầm tăng nên người chăn nuôi tích cực tái đàn.

Ước tính tổng đàn tại thời điểm 30/6/2022:

Đàn trâu 31.719 con, giảm 1,6%; đàn bò 96.975 con, giảm 6,3% so với cùng kỳ năm trước. Đàn trâu, bò giảm do ảnh hưởng dịch bệnh viêm da nổi cục năm ngoái; giá xăng dầu tăng cao, làm cho giá thức ăn tăng mạnh; ngược lại, giá bán giảm, sản phẩm chăn nuôi khó tiêu thụ, nhất là đối với trâu, bò nên các hộ chỉ nuôi cầm chừng; cùng với đó, Công ty TNHH chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình trong thời gian dài chưa tái đàn, đã làm giảm đáng kể tổng đàn trâu, bò trên địa bàn.

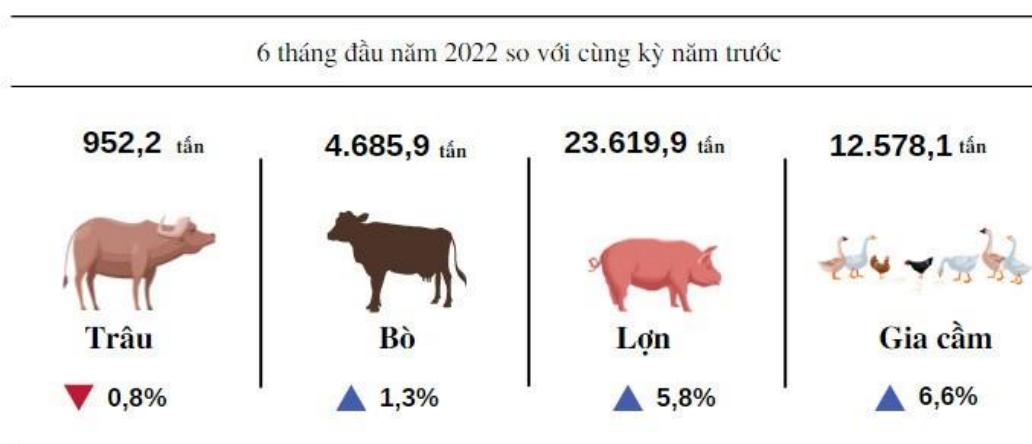
Đàn lợn 244.208 con, tăng 7,4% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, các địa phương đều đang đẩy mạnh tái đàn lợn do dịch tả lợn châu Phi đã dần được kiểm soát.

Đàn gia cầm phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đa dạng các giống gia cầm có chất lượng, dễ tiêu thụ như: gà kiến địa phương, gà lai chọi, vịt cỏ, vịt cánh trắng,... với nhiều hình thức chăn nuôi phù hợp với lợi thế của từng vùng như: nuôi gà thả vườn, nuôi gà công nghiệp, bán công nghiệp, nuôi vịt chạy đồng,... Nhờ vậy, nhiều trang trại, gia trại tiết kiệm được chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả chăn nuôi. Tổng đàn gia cầm 5.121 ngàn con, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý II/2022 đạt 18.902,6 tấn, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: thịt trâu 363 tấn, giảm 0,5%; thịt bò 2.006 tấn, tăng 3,8%; thịt lợn 10.472 tấn, tăng 0,7%; thịt gia cầm 6.061,6 tấn, tăng 8,8% (trong đó: thịt gà 4.105 tấn, tăng 2,7%) so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính sản lượng thịt hơi xuất chuồng 6 tháng đầu năm 2022 đạt 41.836,1 tấn, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Thịt trâu 952,2 tấn, bằng 99,2%; thịt bò 4.685,9 tấn, tăng 1,3%; thịt lợn 23.619,9 tấn, tăng 5,8%; thịt gia cầm 12.578,1 tấn, tăng 6,6% (trong đó: thịt gà 9.433,9 tấn, tăng 3,9%) so với cùng kỳ năm trước.

Hình 3. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 6 tháng đầu năm 2022



Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm:

- Dịch tả lợn châu Phi: Lũy kế từ ngày 01/01/2022 đến ngày 23/6/2022, toàn tỉnh có 52 hộ/25 thôn/13 xã/3 huyện có dịch tả lợn châu Phi; tổng số lợn tiêu hủy là 592 con, trọng lượng 42.866 kg. Hiện nay còn 6 xã/3 huyện chưa qua 21 ngày (Phù Hóa - Quảng Trạch; Cao Quảng, Thạch Hóa, Hóa Sơn - Tuyên Hóa và Hóa Thanh, Hóa Sơn - Minh Hóa).

- Các loại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như viêm da nổi cục, lở mồm long móng, tai xanh lợn, cúm gia cầm không xảy ra.

Công tác tiêm phòng đợt 1 năm 2022:

Tính đến ngày 31/5/2022, toàn tỉnh đã tiêm: vắc xin viêm da nổi cục 4.720 liều/KH 105.000 liều, đạt 4,5%; vắc xin lở mồm long móng 35.627 liều/KH 105.000 liều, đạt 33,93%; vắc xin tụ huyết trùng trâu bò 41.760 liều/KH 105.000 liều, đạt 39,77%; vắc xin dịch tả lợn, tam liên lợn 22.210 liều/KH 130.000 liều, đạt 17,08%; vắc xin cúm gia cầm 692.100 liều/KH 2.250.000 liều, đạt 30,76%; vắc xin dại chó 15.361 liều/KH 65.000 liều, đạt 23,63%.

2.2. Lâm nghiệp

Sản xuất lâm nghiệp trong những tháng đầu năm ở các địa phương tập trung chủ yếu vào việc trồng rừng tập trung, chăm sóc, trồng dặm, trồng bổ sung và triển khai trồng cây phân tán; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và tuyên truyền về ý thức bảo vệ rừng cho người dân, tổ chức tập huấn công tác phòng chống, cháy rừng trước khi bước vào mùa nắng nóng.

Ước tính quý II/2022, diện tích rừng trồng mới thực hiện 2.005,0 ha, tăng 0,2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, diện tích rừng trồng mới thực hiện 3.550,0 ha, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính 6 tháng đầu năm 2022: Diện tích rừng được chăm sóc thực hiện 26.400 ha, tăng 1,4%; diện tích rừng được khoanh nuôi tái sinh thực hiện 4.280 ha, tăng 0,6%; diện tích rừng được giao khoán bảo vệ thực hiện 138.550,0 ha, tăng 0,2% so với cùng kỳ năm trước. Tiếp tục thực hiện trồng dặm, trồng bổ sung số diện tích trồng năm trước.

Ước tính sản lượng gỗ khai thác từ rừng trồng quý II/2022 thực hiện 135.800 m³, tăng 0,4% so với quý II/2021; tính chung 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện 212.369,0 m³, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính sản lượng củi khai thác quý II/2022 thực hiện 70.320,0 ste, tăng 1,2% so với quý II/2021; tính chung 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện 137.120,0 ste, tăng 1,0% so với cùng kỳ năm trước.

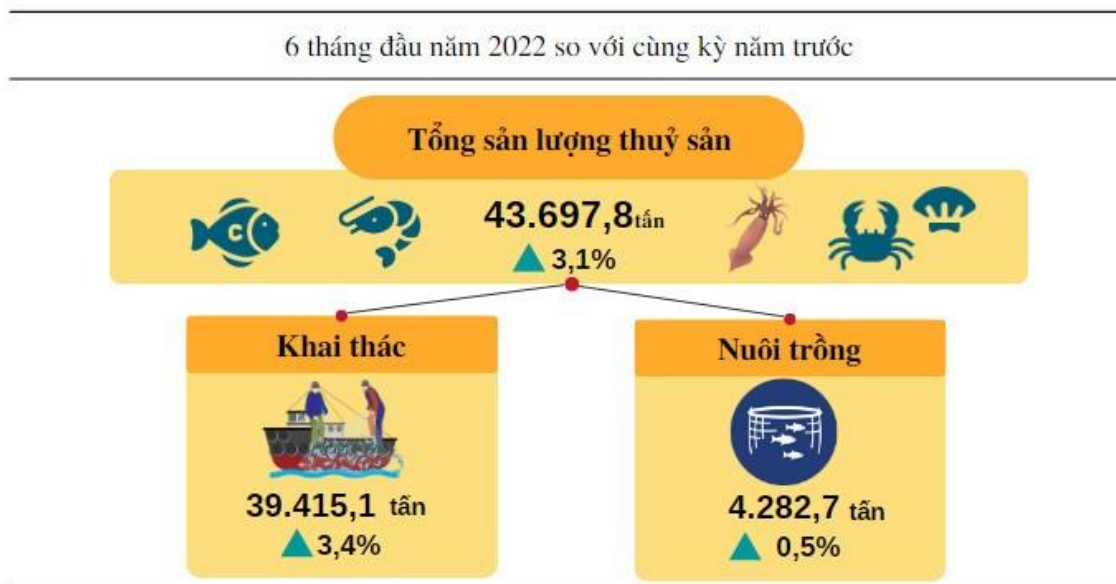
Công tác bảo vệ rừng được các cấp, các ngành quan tâm. Các địa phương triển khai kịp thời công tác tuyên truyền về ý thức bảo vệ rừng cho người dân vùng có rừng; tổ chức tập huấn công tác phòng chống, cháy rừng cho các chủ rừng; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát phá rừng trái phép. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa xảy ra cháy rừng.

2.3. Thủy sản

Sản xuất thủy sản 6 tháng đầu năm gặp khó khăn do giá xăng dầu tăng cao (trong quý I/2022, do giá xăng dầu tăng cao, nhiều tàu nằm bờ vì ra khơi là lỗ); giá thức ăn cho thủy sản và công lao động tiếp tục tăng; thời tiết diễn biến phức tạp trong những ngày đầu tháng 4, cuối tháng 5 làm ảnh hưởng đến sản xuất thủy sản, nhất là khai thác hải sản. Tuy nhiên, thời gian gần đây giá các mặt hàng hải sản đã dần ổn định, nhu cầu tiêu thụ tăng nên bà con ngư dân nỗ lực khắc phục khó khăn ra khơi bám biển. Nuôi trồng thủy sản được đa dạng hóa về sản phẩm, không có dịch bệnh xảy ra; các địa phương triển khai công tác củng cố đê bao, nạo vét xử lý ao hồ, tiến hành thả giống nuôi vụ mới.

Ước tính sản lượng thủy sản quý II/2022 đạt 28.694 tấn, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2022 đạt 43.697,8 tấn, tăng 3,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: cá đạt 35.799,9 tấn, tăng 1%; tôm đạt 2.587 tấn, tăng 10,2%; thủy sản khác đạt 5.310,9 tấn, tăng 15,8% so với cùng kỳ năm trước.

Hình 4. Sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2022



a) Khai thác

Tuy giá xăng, dầu tăng cao nhưng thời tiết tương đối thuận lợi cho việc ra khơi đánh bắt, giá các mặt hàng hải sản ổn định, nhu cầu tiêu thụ tăng nên bà con ngư dân nỗ lực khắc phục khó khăn vươn khơi bám biển, bám ngư trường, duy trì sản xuất nên sản lượng khai thác tăng so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, mức tăng thấp so với những năm trước đây.

Ước tính sản lượng khai thác quý II/2022 đạt 25.972,4 tấn, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính sản lượng khai thác thủy sản 6 tháng đầu năm 2022 đạt 39.415,1 tấn, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng chia theo nhóm sản phẩm: cá đạt 33.126,9 tấn, tăng 0,7%; tôm đạt 1.095,0 tấn, tăng 46,7%; thủy sản khác đạt 5.193,2 tấn, tăng 15,8% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng khai thác chia theo ngư trường: Khai thác biển 37.776,8 tấn, tăng 4,1%; khai thác nội địa 1.638,3 tấn, bằng 90,3% so với cùng kỳ năm trước.

b) Nuôi trồng

Ước tính sản lượng thu hoạch quý II/2022 đạt 2.721,6 tấn, bằng 99,6% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính sản lượng thu hoạch 6 tháng đầu năm 2022 đạt 4.282,7 tấn, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Cá đạt 2.673 tấn, tăng 4,4%; tôm đạt 1.492 tấn, giảm 6,8%; thủy sản khác đạt 117,7 tấn, tăng 14,6% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tôm giảm do đầu vụ một số nơi thả nuôi giống bị chết nhiều nên tỷ lệ con thu hoạch thấp, nhiều hồ phải thả nuôi lại đến nay chưa thu hoạch; một số địa bàn bị thu hồi đất nên nghỉ nuôi tôm.

3. Công nghiệp

Hiện nay, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh về cơ bản đã được kiểm soát, các doanh nghiệp công nghiệp đã chủ động ứng phó linh hoạt và chấp hành các biện pháp phòng chống dịch nên hoạt động sản xuất được duy trì và phục hồi, một số lĩnh vực như: khai khoáng, sản xuất trang phục, thực phẩm, sản xuất gỗ ván ép, chế biến thủy hải sản tăng trưởng khá nhờ chủ động được đơn hàng, một số doanh nghiệp ngành sản xuất trang phục còn đầu tư mở rộng thêm dây chuyền để tăng sản lượng sản xuất. Bên cạnh đó, cụm trang trại điện gió B&T hoạt động ổn định, cùng với thủy điện và điện mặt trời đạt sản lượng khá so với cùng kỳ năm trước đã góp phần thúc đẩy ngành công nghiệp trong 6 tháng đầu năm tăng cao.

Ước tính giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp 6 tháng đầu năm 2022 (theo giá so sánh 2010) đạt 7.411,3 tỷ đồng, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng đạt 397,6 tỷ đồng, tăng 18,1%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 6.692,4 tỷ đồng, tăng 9,9%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí đạt 260,2 tỷ đồng, tăng 120,8%; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải đạt 61,1 tỷ đồng, tăng 11,7%.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp quý II năm 2022 tăng 17,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng tăng 10,8%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,0%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 117,1%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 12,7%.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 17,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng tăng 13,2%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,1%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 116,7%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 11,8% so với cùng kỳ năm trước.

Hình 5. Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2022



Chỉ số sản xuất 6 tháng đầu năm 2022 của một số ngành cấp 2 tăng cao so với cùng kỳ năm trước: Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu tăng 192,7% (doanh nghiệp tập trung sản xuất để đảm bảo đơn hàng, do những tháng sắp tới doanh nghiệp ngừng sản xuất để bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị); sản xuất và phân phối điện tăng 116,7%; sản xuất trang phục tăng 67,0%; chế biến gỗ và sản xuất

sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn ghế) tăng 62,4%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 26,7%. Một số ngành có chỉ số sản xuất tăng thấp và giảm so với cùng kỳ năm trước: Khai thác quặng kim loại tăng 2,5%; in, sao chép bản ghi các loại tăng 1,2%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 11,4%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 11,5%; công nghiệp chế biến, chế tạo khác giảm 12,7%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 27,1% so với cùng kỳ năm trước.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu sản xuất trong 6 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm trước: Quặng titan đạt 33,3 nghìn tấn, tăng 2,5%; đá xây dựng đạt 1,7 triệu m³, tăng 14,3%; cao lanh đạt 31,6 nghìn tấn, tăng 9,7%; thủy hải sản chế biến các loại đạt 10,2 tấn, tăng 38,2%; tinh bột sắn đạt 1,6 nghìn tấn, giảm 73,7%; áo quần các loại (trừ áo sơ mi người lớn) đạt 4,3 triệu cái, tăng 118,0%; áo sơ mi đạt 7,0 triệu cái, tăng 59,7%; dăm gỗ đạt 290,1 nghìn tấn, tăng 95,1%; ván ép từ gỗ đạt 65,1 nghìn m³, tăng 32,1%; kính cường lực đạt 1,3 nghìn tấn, tăng 10,6%; clinker thành phẩm đạt 1,5 triệu tấn, giảm 12,6%; xi măng đạt 779,0 nghìn tấn, giảm 17,4%; điện mặt trời đạt 56,5 triệu kwh, tăng 22,6%; điện gió đạt 232,7 triệu kwh.

Nhìn chung, kết quả sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt mức tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, ngành công nghiệp trong những tháng đầu năm vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: Chi phí sản xuất của các doanh nghiệp tăng cao do giá cả các mặt hàng thiết yếu, vật tư, nguyên liệu, vật liệu tăng giá, đặc biệt là giá xăng dầu tăng cao gây khó khăn cho doanh nghiệp. Dự báo trong thời gian tới, hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khá nhờ vào các chính sách, giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất kinh doanh, cũng như khắc phục thiệt hại do dịch COVID-19 của các cấp, các ngành; nhiều doanh nghiệp đã chủ động được đơn hàng đảm bảo cho việc sản xuất liên tục đến cuối năm; một số doanh nghiệp tiếp tục đầu tư mở rộng nâng công suất dây chuyền sản xuất; các dự án thủy điện, điện mặt trời và đặc biệt là dự án điện gió B&T hoạt động ổn định sẽ có đóng góp đáng kể vào mức tăng chung của toàn ngành công nghiệp trong thời gian tới.

4. Đăng ký kinh doanh doanh nghiệp

Phát triển doanh nghiệp tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm và đạt kết quả khá tích cực. Ước tính trong 6 tháng đầu năm 2022, cấp đăng ký thành lập mới giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (DN) cho 407 DN với số vốn đăng ký hơn 3.340 tỷ đồng (tăng 30,4% về số lượng DN và giảm 43,5% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ). Đến hết tháng 6/2022, tổng số DN trên địa bàn tỉnh dự kiến đạt 7.600 DN [1], với tổng số vốn đăng ký là hơn 95.900 tỷ đồng. Hiện nay UBND tỉnh đang xem xét kết quả rà soát đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Quyết định số 26/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

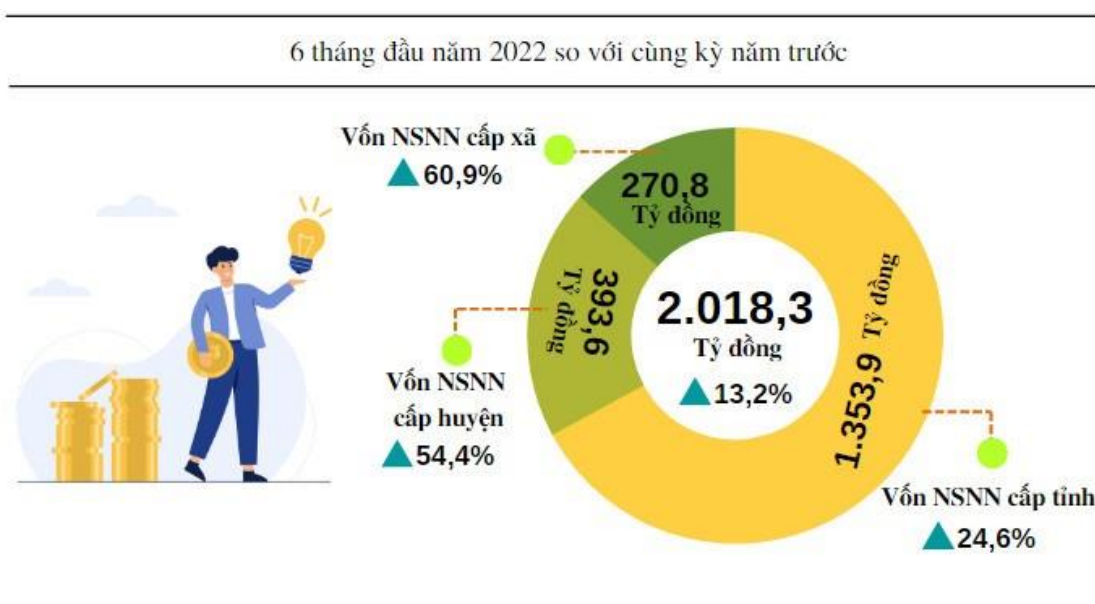
5. Xây dựng, vốn đầu tư

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh đã được các cấp, các ngành triển khai đồng bộ, hiệu quả. Xác định việc đẩy mạnh công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022, các đơn vị, các địa phương thực hiện nhiều giải pháp để giải ngân vốn đầu tư và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình/dự án đồng thời thu hút đầu tư trong và ngoài nước, hỗ trợ doanh nghiệp sớm khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh. Hoạt động đầu tư trong 6 tháng đầu năm chủ yếu triển khai thực hiện các công trình chuyển tiếp, đồng thời tập trung hoàn thành các thủ tục để triển khai các dự án khởi công mới. Do đó, tình hình vốn đầu tư thực hiện trong những tháng đầu năm có mức tăng khá so với cùng kỳ. Kết quả tình hình xây dựng và vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh trong quý II và 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

Ước tính giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá so sánh 2010) thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 đạt 5.798,0 tỷ đồng, tăng 8,02% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh quý II năm 2022 ước tính thực hiện 6.674,3 tỷ đồng, tăng 20,2% so với quý trước và tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh đạt 12.228,3 tỷ đồng, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: nguồn vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước 2.303,7 tỷ đồng, tăng 35,1%; vốn trái phiếu Chính phủ 26,7 tỷ đồng, giảm 82,7%; vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch Nhà nước 52,5 tỷ đồng, tăng 3,1%; vốn vay từ các nguồn khác 135,5 tỷ đồng, tăng 37,0%; vốn đầu tư của doanh nghiệp Nhà nước 124,4 tỷ đồng; vốn đầu tư của dân cư và tư nhân 9.519,2 tỷ đồng, tăng 8,6%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 11,8 tỷ đồng, giảm 82,4% và vốn huy động khác 54,5 tỷ đồng, tăng 18,5% so với cùng kỳ năm trước.

Hình 6. Vốn đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN trên địa bàn tỉnh do địa phương quản lý 6 tháng đầu năm 2022



Vốn đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN trên địa bàn tỉnh do địa phương quản lý quý II năm 2022 ước tính thực hiện 1.078,3 tỷ đồng, tăng 18,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN trên địa bàn tỉnh do địa phương quản lý thực hiện 2.018,3 tỷ đồng, tăng 33,6% so với

cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn NSNN cấp tỉnh thực hiện 1.353,9 tỷ đồng, tăng 24,6%; vốn NSNN cấp huyện thực hiện 393,6 tỷ đồng, tăng 54,4%; vốn NSNN cấp xã thực hiện 270,8 tỷ đồng, tăng 60,9% so với cùng kỳ năm trước.

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động đầu tư xây dựng còn một số khó khăn: Giá nguyên vật liệu tăng cao, nguồn cung ứng nguyên vật liệu, vật tư, thiết bị và đặc biệt là giá xăng dầu liên tục tăng làm tăng chi phí của doanh nghiệp; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn. Trong năm 2022 với nhiều dự án/công trình lớn đang được triển khai thực hiện; các dự án phát triển khu nghỉ dưỡng, khu đô thị trên địa bàn tỉnh cũng đang đẩy nhanh tiến độ thi công; hoạt động đầu tư xây dựng của khu vực hộ dân cư tăng khá so với cùng kỳ, do đó hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tiếp tục phát triển mạnh trong thời gian tới.

6. Thương mại, dịch vụ

a) Tổng mức bán lẻ hàng hoá

Sáu tháng đầu năm 2022, dịch COVID-19 về cơ bản đã được kiểm soát, số ca mắc mới giảm dần, tỷ lệ bao phủ vắc xin cao, cuộc sống của người dân dần trở lại trạng thái bình thường, hoạt động thương mại, du lịch trở nên nhộn nhịp, sôi động. Do đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa 6 tháng đầu năm tăng 10,6%, tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, nêu loại trừ ảnh hưởng của yếu tố lạm phát do giá một số nhóm hàng hóa tăng cao, đặc biệt là nhóm nhiên liệu xăng, dầu và một số nhóm hàng hóa mà giá cả chịu tác động trực tiếp của chi phí vận tải như lương thực, thực phẩm, nguyên vật liệu, y tế,... thì tổng mức bán lẻ hàng hóa ước tính 6 tháng đầu năm tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước.

Hình 7. Tổng mức bán lẻ hàng hóa 6 tháng đầu năm 2022



Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước tính quý II năm 2022 đạt 11.871,6 tỷ đồng, tăng 1,3% so với quý trước và tăng 11,2% so với cùng kỳ, giá xăng dầu được điều chỉnh liên tục và vượt ngưỡng 31.000 đồng/lít làm cho mọi mặt hàng liên quan đều tăng giá nên nhiều doanh nghiệp điều chỉnh nâng giá bán sản phẩm.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 23.587,8 tỷ đồng, tăng 10,6 % so với cùng kỳ, trong đó 12 nhóm ngành đều tăng so với cùng

kỳ và nhóm xăng dầu tăng cao nhất 36,4%, đóng góp tăng 3,9% trong tổng số tăng chung 10,6% của tổng mức bán lẻ hàng hóa.

Trong thời gian tới, khi dịch COVID-19 được kiểm soát thì nhu cầu sản xuất và tiêu dùng tăng lên. Việc nhập khẩu nguyên liệu với mức giá cao sẽ ảnh hưởng đến chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm, từ đó đẩy giá tiêu dùng trong nước lên cao. Giá dịch vụ giáo dục tăng trở lại do một số địa phương kết thúc thời gian được miễn, giảm học phí năm học 2021 - 2022,... Bên cạnh đó, nhu cầu dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí tăng trở lại cũng tác động không nhỏ tới tốc độ tăng chung của tổng mức bán lẻ hàng hóa.

b) Dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành

Sau thời gian dài ngưng trệ vì ảnh hưởng của dịch COVID-19, đến tháng 4/2022 du lịch Quảng Bình đã có những tín hiệu phục hồi tích cực, nhất là trong dịp nghỉ Lễ Giỗ tổ Hùng Vương và nghỉ Lễ 30/4, 1/5. Để chuẩn bị cho mùa du lịch, thời gian qua, công tác quảng bá, xúc tiến du lịch luôn được tỉnh quan tâm đầy mạnh; duy trì kết nối thường xuyên với các thị trường khách du lịch trong nước và quốc tế qua các nền tảng số. Các chính sách kích cầu, phục hồi du lịch triển khai kịp thời đã phát huy hiệu quả. Quảng Bình là một trong những địa phương đầu tiên thực hiện đón khách du lịch sau thời gian phải dừng hoạt động do dịch. Nhờ đó, du lịch lữ hành, lưu trú, ăn uống 6 tháng đầu năm tăng trưởng khá, đặc biệt là trong quý II/2022 với tốc độ tăng cao so với cùng kỳ.

- *Dịch vụ lưu trú:*

Doanh thu dịch vụ lưu trú quý II/2022 ước tính đạt 119,6 tỷ đồng, tăng 166,9% so với quý trước, tăng 194,5% so với cùng kỳ; tính chung 6 tháng đầu năm 2022 đạt 164,4 tỷ đồng, tăng 126,8% so với cùng kỳ.

Hình 8. Dịch vụ lưu trú, ăn uống 6 tháng đầu năm 2022



Số lượt khách lưu trú quý II/2022 ước tính đạt 345.100 lượt khách, tăng 148,5% so với quý trước, tăng 191,2% so với cùng kỳ; 6 tháng đầu năm 2022 đạt 483.991 lượt khách, tăng 135,9% so với cùng kỳ.

Số lượt khách quốc tế lưu trú 6 tháng đầu năm 2022 đạt 7.474 lượt khách, tăng 44,2% so với cùng kỳ.

Ngày khách quý II/2022 ước tính đạt 357.400 ngày khách, tăng 157,1% so với quý trước, tăng 167,0% so với cùng kỳ; 6 tháng đầu năm 2022 đạt 496.391 ngày khách, tăng 114,2% so với cùng kỳ.

- Dịch vụ ăn uống:

Doanh thu dịch vụ ăn uống quý II/2022 ước tính đạt 1.036,3 tỷ đồng, tăng 32,6% so với quý trước và tăng 4,7% so với cùng kỳ; 6 tháng đầu năm 2022 đạt 1.818,0 tỷ đồng, tăng 8,0% so với cùng kỳ.

- Du lịch lữ hành:

Doanh thu hoạt động lữ hành quý II/2022 ước tính đạt 97,2 tỷ đồng, tăng 377,1% so với quý trước và tăng 170,1% so với cùng kỳ; 6 tháng đầu năm 2022 đạt 117,5 tỷ đồng, tăng 102,9% so với cùng kỳ.

Số lượt khách du lịch lữ hành quý II/2022 ước tính đạt 146.450 lượt khách, tăng 752,6% so với quý trước, tăng 178,3% so với cùng kỳ; 6 tháng đầu năm 2022 đạt 163.627 lượt khách, tăng 65,3% so với cùng kỳ.

Số lượt khách quốc tế lữ hành 6 tháng đầu năm 2022 đạt 7.227 lượt khách, tăng 90,3% so với cùng kỳ.

Hình 9. Du lịch lữ hành 6 tháng đầu năm 2022



c) Dịch vụ khác

Cùng với sự phục hồi ngành du lịch, ngành dịch vụ khác tăng trưởng mạnh trong sáu tháng đầu năm 2022, đặc biệt trong quý II, các nhóm ngành dịch vụ đều tăng do nhu cầu tiêu dùng, vui chơi giải trí vào dịp hè sôi động hơn bởi thời gian này học sinh, sinh viên được nghỉ, cùng với thời tiết phù hợp để các gia đình đi du lịch, nghỉ dưỡng và sử dụng các dịch vụ khác.

Ước tính doanh thu hoạt động dịch vụ khác quý II/2022 ước tính đạt 451,0 tỷ đồng, tăng 2,0% so với quý trước và tăng 10,9% so với cùng kỳ. Sáu tháng đầu năm 2022 đạt 893,2 tỷ đồng, tăng 10,5% so với cùng kỳ.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, nhóm kinh doanh bất động sản tăng cao nhất (+25,2%) đóng góp tăng 7,5% trong tổng số tăng chung của dịch vụ khác.

Trong thời gian tới, các dịch vụ khác như vui chơi, giải trí,... nhận nhịp trở nên doanh thu dịch vụ tiêu dùng tiếp tục tăng cao.

d) Hoạt động vận tải

Trong 6 tháng đầu năm 2022, ngành giao thông vận tải đã nỗ lực khắc phục khó khăn về dịch bệnh cũng như các cơn “bão giá” xăng dầu để duy trì, đảm bảo hoạt động vận tải được thông suốt, an toàn, kịp thời nhằm phục vụ mục tiêu kép, vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế ở mức cao nhất có thể theo chỉ đạo của Chính phủ.

Với việc mở cửa nền kinh tế trong trạng thái bình thường mới, các hoạt động dịch vụ được cho phép hoạt động trở lại, đặc biệt là ngành du lịch trong quý II sau thời gian ngừng trệ, hoạt động vận tải hành khách đã dần phục hồi và đạt tốc độ tăng trưởng khá. Bên cạnh đó, nhiều dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh của Nhà nước và dân cư đồng loạt triển khai, nhu cầu vận tải nguyên, vật liệu, thiết bị phục vụ cho các dự án tăng mạnh làm cho hoạt động vận tải hàng hóa đạt kết quả cao so với cùng kỳ.

Hình 10. Doanh thu hoạt động vận tải 6 tháng đầu năm 2022



Tổng doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải quý II năm 2022 ước tính đạt 1.118,0 tỷ đồng, tăng 9,4% so với cùng kỳ; 6 tháng đầu năm đạt 2.194,2 tỷ đồng, tăng 6,9% so với cùng kỳ. Trong đó, vận tải hành khách đạt 372,3 tỷ đồng, tăng 8,6%; vận tải hàng hóa đạt 1.664,6 tỷ đồng, tăng 8,1%; dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 157,4 tỷ đồng, giảm 8% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng số hành khách vận chuyển quý II năm 2022 ước tính đạt 7,3 triệu hành khách, tăng 3,6% so với quý I năm 2022 và tăng 6,2% so với cùng kỳ; số lượt hành khách luân chuyển quý II năm 2022 ước tính đạt 342,9 triệu hành khách.km, tăng 2,2% so với quý trước và tăng 4,3% so với cùng kỳ. 6 tháng đầu năm, tổng số hành khách vận chuyển đạt 14,3 triệu hành khách, tăng 6,6%; số lượt hành khách luân chuyển đạt 678,5 triệu hành khách.km, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính quý II/2022, khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 7,0 triệu tấn, tăng 0,4% so với quý trước và tăng 9,7% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 516,0 triệu tấn.km, tăng 30,7% so với quý trước và tăng 14,0% so với cùng kỳ. Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 14,1 triệu tấn, tăng 5,7% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 910,7 triệu tấn.km, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước.

Trong những tháng cuối năm 2022, hoạt động vận tải mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành, sự nỗ lực của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và cả cộng đồng, ngành vận tải sẽ phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu vừa đảm bảo an toàn trong phòng chống dịch, vừa duy trì, phát triển sản xuất, kinh doanh. Khi tình hình dịch COVID-19 được kiểm soát, các ngành kinh tế phát triển thì hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch có nhiều khởi sắc sẽ làm cho sản lượng vận tải đạt kết quả cao. Do đó, mặc dù giá xăng dầu còn diễn biến phức tạp nhưng doanh thu toàn ngành vận tải vẫn đạt kết quả cao so với năm trước.

đ) Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

** Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)*

Chỉ số giá tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình tháng 6 năm 2022 tăng 0,54% so với tháng trước, tăng 7,77% so với kỳ gốc 2019, tăng 3,52% so với cùng kỳ năm trước và tăng 2,13% so với tháng 12 năm trước; CPI bình quân 6 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm trước tăng 2,83% (trong đó: nhóm hàng hóa tăng 3,89%; nhóm dịch vụ tăng 0,79%).

Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 03 nhóm tăng, 01 nhóm giảm và 07 nhóm không đổi so với tháng trước, cụ thể như sau: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,80%; nhóm giao thông tăng 2,73%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,02%; nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,26%, các nhóm: Nhóm đồ uống và thuốc lá; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình; nhóm thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông; nhóm giáo dục và nhóm hàng hoá và dịch vụ khác có chỉ số không đổi so với tháng trước.

Nguyên nhân làm tăng CPI tháng 6 năm 2022: Giá xăng, dầu trong nước ảnh hưởng bởi giá xăng dầu thế giới, liên Bộ Công Thương - Tài Chính ra quyết định điều chỉnh giá xăng dầu 04 đợt vào ngày 23/5/2022, 01/6/2022, 11/6/2022 và ngày 21/6/2022. Giá xăng so với tháng trước tăng 8,28%, dầu Diezen tăng 8,49% đã tác động đến chỉ số giá nhóm giao thông tăng 2,73% cũng như ảnh hưởng đến các nhóm ngành hàng liên quan, đặc biệt là nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống;

Giá nước tăng 5,02% và giá điện [2] sinh hoạt tăng 0,33% so với tháng trước do nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng.

** Chỉ số giá vàng 99,99%*

Giá vàng trong tỉnh bình quân tháng 6/2022 dao động quanh mức 5,42 triệu đồng/chỉ, giảm 1,33% so với tháng trước, tăng 40,41% so với kỳ gốc 2019, tăng

2,54% so với cùng kỳ và tăng 4,30% so với tháng 12 năm trước; bình quân 6 tháng đầu năm 2022 tăng 1,48% so với cùng kỳ.

** Chỉ số giá đô la Mỹ (USD)*

Giá đô la Mỹ tháng 6/2022 có giá bình quân 23.039 đồng/USD, tăng 0,80% so với tháng trước, giảm 0,25% so với kỳ gốc 2019, tăng 0,53% so với cùng kỳ năm trước và tăng 1,58% so với tháng 12 năm trước; bình quân 6 tháng đầu năm 2022 giảm 0,85% so với cùng kỳ năm trước.

7. Thu - chi ngân sách, tín dụng

a) Thu - chi ngân sách

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện nhiều văn bản chỉ đạo tăng thu ngân sách, chỉ đạo ngành Thuế tập trung, triển khai công tác hỗ trợ người nộp thuế nhanh chóng hồi phục sản xuất kinh doanh; đồng thời, tăng cường quản lý thu ngân sách ngay từ tháng đầu, quý đầu để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2022 đã được giao; triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, trong đó, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế và đẩy mạnh quản lý nợ đọng thuế. Bên cạnh việc tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế, ngành Thuế cũng đã tập trung phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm bảo đảm nguồn thu và số thu ngân sách.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước tính thực hiện 4.399 tỷ đồng, bằng 73,3% dự toán địa phương giao và tăng 18% so với cùng kỳ; trong đó, thu nội địa ước thực hiện 4.279 tỷ đồng, bằng 76,4% dự toán địa phương giao, tăng 27,7% so với cùng kỳ; thu thuế xuất nhập khẩu ước thực hiện 120 tỷ đồng, bằng 30% dự toán địa phương giao và chỉ bằng 32,2% so với cùng kỳ năm trước.

Trong tổng số thu cân đối ngân sách 6 tháng năm 2022, có 8/16 khoản có tăng trưởng so với cùng kỳ, đó là thu từ khu vực DNNN TW; thu từ DN có vốn ĐTNN; thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thu tiền thuê đất; thuế thu nhập cá nhân; thu tiền cấp đất; thu tiền khai thác khoáng sản; thu xổ số kiến thiết.

Một số khoản thu tăng mạnh so với cùng kỳ như khoản thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài bằng 198,27% do có khoản thu nhà thầu từ dự án nhiệt điện Quảng Trạch 25 tỷ đồng; khoản thuế thu nhập cá nhân bằng 139,7% do người nộp thuế kê khai giá tính thuế chuyển nhượng bất động sản cao đột biến trong tháng 4-6; khoản thu tiền thuê đất bằng 231,67% do khoản thu tiền thuê đất nộp một lần cho cả thời gian thuê của Công ty CP TĐ Nam Mê Kông và Công ty Đất Xanh Miền Trung là 1.000 tỷ đồng trong 4 tháng đầu năm,...

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng năm 2022 ước tính đạt 5.941,2 tỷ đồng, tăng 3,5% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 2.487,2 tỷ đồng, giảm 7,1%; chi thường xuyên ước tính đạt 3.441,8 tỷ đồng, tăng 13,2% so với cùng kỳ.

b) Tín dụng

Các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ đạo, chính sách của Chính phủ, Ngân hàng nhà nước, trong đó tập trung triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; đồng thời tiếp tục huy động vốn, cho vay phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội địa phương. Tổng số vốn huy động của các tổ chức tín dụng đến 30/6/2022 ước tính đạt 54.500 tỷ đồng, tăng 2,8% so với đầu năm. Tổng dư nợ cho vay đến 30/6/2022 ước tính đạt 75.500 tỷ đồng, tăng 9,2% so với đầu năm.

II. XÃ HỘI

1. Y tế

Hoạt động khám chữa bệnh trong 6 tháng đầu năm 2022 hầu hết các chỉ tiêu chuyên môn về khám chữa bệnh được thực hiện theo đúng tiến độ. Dự ước 6 tháng đầu năm 2022, các cơ sở y tế nhà nước đã khám chữa bệnh cho 603.592 lượt người; trong đó: tuyến tỉnh 55.892 lượt người, tuyến huyện 262.351 lượt người, tuyến xã 285.349 lượt người. Các cơ sở y tế đã phát huy hiệu quả máy móc, trang thiết bị hiện có, đảm bảo an toàn điều trị, nâng cao chất lượng chăm sóc điều dưỡng cho người bệnh.

Công tác phòng, chống dịch bệnh 6 tháng đầu năm 2022 luôn được chú trọng, ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 274/KH-UBND về phòng, chống dịch bệnh tỉnh Quảng Bình năm 2022 với mục tiêu giảm 5-10% tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm so với trung bình hàng năm giai đoạn 2016-2020; ngày 9/5/2022, UBND tỉnh ban hành Công văn số 753/UBND-NCVX về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh mùa hè năm 2022; ngày 9/5/2022, UBND tỉnh ban hành Công văn số 754/UBND-NCVX yêu cầu các ngành, cơ quan liên quan ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết lần thứ 12 (15/6/2022) và triển khai các hoạt động thiết thực nhằm truyền thông phòng, chống sốt xuất huyết trước mùa dịch và phát huy vai trò của chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, người dân tích cực tham gia vào công tác phòng, chống sốt xuất huyết; ngày 25/5/2022, UBND tỉnh ban hành Công văn số 894/UBND-NCVX về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh tay chân miệng.

Theo báo cáo của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, trong tháng 05/2022, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 27 trường hợp sốt xuất huyết Dengue; 336 trường hợp cúm; 131 trường hợp tiêu chảy; 14 trường hợp thủy đậu; 1 trường hợp viêm gan virus B; 5 trường hợp viêm gan virus khác; 3 trường hợp quai bị; 1 trường hợp ly amip; 3 trường hợp sốt rét; 4 trường hợp tay - chân - miệng. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 31/05/2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã xảy ra 48 trường hợp sốt xuất huyết Dengue; 732 trường hợp tiêu chảy; 2 trường hợp viêm gan virus B; 1 trường hợp viêm gan virus C; 14 trường hợp viêm gan vi rút khác; 60 trường hợp thủy đậu; 4 trường hợp quai bị; 1.886 trường hợp cúm; 4 trường hợp ly trực trùng; 4 trường hợp ly amip; 5 trường hợp sốt rét; 4 trường hợp tay - chân - miệng. Các trường hợp kể trên đều được phát hiện và điều trị kịp thời nên đến nay chưa có tử vong xảy ra.

Sáu tháng đầu năm 2022, trước diễn biến của dịch COVID-19, UBND tỉnh đã chỉ đạo phòng, chống dịch sát sao phù hợp với tình hình dịch bệnh, phù hợp xu thế, chủ trương chung của cả nước nói chung và tỉnh nói riêng, thực hiện theo hướng mở cửa để khôi phục và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo sức khoẻ. Hiện nay, số ca mắc mới COVID-19 tiếp tục giảm, công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19 đang tích cực được triển khai nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện tiêm vắc xin theo yêu cầu của Bộ Y tế. Ngày 30/5/2022, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 924/KH-UBND về việc triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) tỉnh Quảng Bình năm 2022, với mục tiêu đạt tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 nhanh nhất cho những đối tượng đáp ứng đủ các tiêu chí tiêm vắc xin phòng COVID-19 liều nhắc lại lần 2, khi nhận đủ vắc xin được phân bổ.

Theo Quyết định số 1423/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh về việc phân loại cấp độ dịch COVID-19, tỉnh Quảng Bình hiện nay có 151/151 xã, phường, thị trấn phân loại cấp độ dịch cấp 1 (vùng xanh); không có xã, phường, thị trấn phân loại cấp độ dịch cấp 2 (vùng vàng), cấp 3 (vùng cam), cấp 4 (vùng đỏ).

Theo báo cáo của Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh, tính đến thời điểm 6h00 ngày 23/6/2022, toàn tỉnh có 1.753.413 liều vắc xin đã được tiêm, trong đó 610.763 người đã tiêm 2 mũi; 465.340 người đã tiêm 3 mũi; 9.087 người đã tiêm mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4); tổng số ca dương tính là 127.521 ca (trong đó 127.327 ca đã khỏi bệnh, 112 ca đang nhiễm và 82 ca tử vong).

Tình hình sốt rét toàn tỉnh trong tháng 05/2022, tổng số lượt người điều trị sốt rét là 115 lượt người, đã điều trị khỏi bệnh là 3 người, không có bệnh nhân sốt rét ác tính và không có bệnh nhân tử vong do sốt rét; tiến hành xét nghiệm lam và test cho 3.677 lượt người, tỷ lệ ký sinh trùng/lam và test là 0,03%. Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 5/2022, tổng số lượt người điều trị sốt rét là 259 lượt người, đã điều trị khỏi bệnh là 5 người, trong đó không có bệnh nhân sốt rét ác tính và không có bệnh nhân tử vong do sốt rét; tiến hành xét nghiệm lam và test cho 12.899 lượt người, tỷ lệ ký sinh trùng/lam và test là 0,04%.

Tháng 5/2022 trên địa bàn tỉnh phát hiện 3 người nhiễm mới HIV, 1 người chuyển sang AIDS. Tính đến ngày 31/05/2022, lũy tích nội tỉnh số người nhiễm HIV là 462 người; số bệnh nhân AIDS là 405 người; số bệnh nhân tử vong là 138 người. Hiện tại, Sở Y tế tiếp tục thực hiện có hiệu quả các hoạt động tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện, khám, điều trị bệnh nhân HIV/AIDS, hướng dẫn các hành vi an toàn dự phòng lây nhiễm HIV, nhằm hạn chế sự lây nhiễm HIV trong nhóm nguy cơ cao ra cộng đồng.

Về an toàn thực phẩm, “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 đã góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm. Trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” đã thành lập 133 đoàn thanh, kiểm tra từ cấp tỉnh, huyện, xã tiến hành thanh, kiểm tra 1.573 cơ sở, trong đó xử lý vi phạm 32 cơ sở với số tiền xử phạt 84,5 triệu đồng. Công tác tuyên truyền vệ

sinh an toàn thực phẩm được chú trọng đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sản xuất kinh doanh, chế biến thực phẩm. Tính đến cuối tháng 5 năm 2022, toàn tỉnh xảy ra 53 ca ngộ độc thực phẩm nhỏ lẻ.

2. Giáo dục, đào tạo

a) Giáo dục

Năm học 2021 - 2022, ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở cấp mầm non, phổ thông. Mạng lưới trường, lớp các cấp học và trình độ đào tạo cơ bản được điều chỉnh, sắp xếp phù hợp, đáp ứng nhu cầu học tập, đào tạo của học sinh. Trong năm học 2021 - 2022 mặc dù bị ảnh hưởng của dịch COVID-19, nhưng với sự quyết tâm cao của các cấp, các ngành và các đơn vị liên quan, trong 6 tháng đầu năm ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh đã đạt được một số kết quả quan trọng như sau:

Về kết quả thi học sinh giỏi cấp Quốc gia: Kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia trung học phổ thông năm học 2021-2022, Quảng Bình có 64 học sinh, trong đó 63 học sinh Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp và 01 học sinh Trường THPT Lệ Thủy, kết quả đội tuyển Quảng Bình đã đạt 29 giải (tỷ lệ 45,3%).

Về kỳ thi chọn học sinh giỏi tỉnh năm học 2021 - 2022: Đã tổ chức thành công và đạt được những kết quả đáng khích lệ, toàn tỉnh có 2.536 học sinh dự thi của lớp 9, lớp 11 và lớp 12, các học sinh tham gia dự thi 09 môn, gồm Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, cụ thể: Lớp 9 có 811 học sinh dự thi, kết quả 410 học sinh đạt giải, chiếm tỷ lệ 50,55% (18 giải Nhất, 59 giải Nhì, 145 giải Ba và 188 giải Khuyến khích). Lớp 11 có 988 học sinh dự thi, kết quả 471 học sinh đạt giải, chiếm tỷ lệ 47,67% (29 giải Nhất, 83 giải Nhì, 150 giải Ba và 209 giải Khuyến khích). Lớp 12 có 737 học sinh dự thi, kết quả 374 học sinh đạt giải, chiếm tỷ lệ 50,75% (13 giải Nhất, 51 giải Nhì, 120 giải Ba, 190 giải Khuyến khích).

Thông qua kỳ thi phát hiện những học sinh xuất sắc nhất để tiếp tục bồi dưỡng tham dự kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia trong thời gian tới. Thành tích mà các học sinh đạt được, khẳng định quyết tâm lớn của nhà trường trong việc nâng cao chất lượng dạy học, sự nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của đội ngũ thầy cô giáo và học sinh, qua đó làm dày thêm sổ vàng truyền thống học sinh giỏi của các trường, của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Bình, hướng đến mục tiêu đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương đất nước.

Tổ chức thành công Hội thi giáo viên dạy giỏi mầm non cấp tỉnh từ ngày 15/4-13/5/2022 với 80 giáo viên dự thi. Kết quả 100% giáo viên tham gia dự thi đạt giải, được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận công nhận danh hiệu Giáo viên dạy giỏi, trong đó tặng Giấy khen cho 06 giáo viên đạt giải Nhất; 11 giáo viên đạt giải Nhì; 17 giáo viên đạt giải Ba và 25 giáo viên đạt giải Khuyến khích.

Tổ chức Giải điền kinh, bơi lội dành cho học sinh cấp tỉnh năm học 2021 - 2022, đã diễn ra đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao với phương châm an toàn, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Tham gia giải có 940 vận động viên đến từ 08 Phòng Giáo dục và Đào tạo, 31 trường phổ thông trên địa bàn tỉnh. Ban tổ chức đã trao huy chương cá nhân cho 406 vận động viên (100 huy chương vàng, 102 huy chương bạc, 204 huy chương đồng) và giải đồng đội cho các đơn vị đạt thành tích cao.

Thời điểm hiện nay, ngành giáo dục cơ bản hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 - 2022. Triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Chuẩn bị kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2022. Xây dựng kịch bản thi phù hợp với thực tiễn, bảo đảm an toàn, phòng chống dịch tại các địa phương trong tỉnh, chỉ đạo các cơ sở đào tạo lên phương án dự phòng trong công tác tuyển sinh năm 2022 đảm bảo an toàn, phòng chống dịch COVID-19.

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 - 2023: Toàn tỉnh tổ chức một Hội đồng thi dành cho tất cả các thí sinh đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT trên địa bàn, tổ chức thi tại 30 Điểm thi và có hơn 12.800 thí sinh đăng ký dự thi, tăng gần 900 em so với năm học trước. Công tác tuyển sinh cơ bản giữ nguyên; phương thức tuyển sinh sẽ kết hợp thi tuyển với xét tuyển; riêng Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp sẽ tổ chức thi tuyển. Theo kế hoạch tổ chức thi vào ngày 07/6/2022.

Kỳ thi THPT Quốc gia năm 2022: Toàn tỉnh tổ chức một Hội đồng thi dành cho tất cả các thí sinh đăng ký dự thi tại tỉnh Quảng Bình do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, dự kiến tổ chức thi tại 30 điểm thi với 11.165 thí sinh đăng ký dự thi, trong đó: 10.691 thí sinh đang học lớp 12, chiếm tỷ lệ 95,8% và 474 thí sinh tự do, giảm 788 thí sinh so với năm học trước. Lịch thi sẽ được tổ chức trong 2 ngày từ ngày 07 - 08/7/2022. Kết quả kỳ thi được dùng để xét công nhận tốt nghiệp THPT.

Hiện nay, đã bước vào kỳ nghỉ hè của học sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai, hướng dẫn, phổ biến kiến thức kỹ năng về phòng chống đuối nước trong trường học theo Công văn số 737/UBND-NCVX ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về tăng cường công tác phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước trẻ em; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho học sinh về các biện pháp phòng chống tai nạn đuối nước, đặc biệt ở các địa điểm tiềm ẩn nguy cơ cao nhằm trang bị kiến thức và kỹ năng cho các em.

b) Đào tạo

Công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng được các cơ sở giáo dục triển khai theo tinh thần tự chủ, đúng quy định của Luật Giáo dục đại học, với các phương thức tuyển sinh khác nhau như sử dụng kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT, kết quả học THPT (học bạ),... hoặc bổ sung các cách đánh giá khác để tuyển sinh cho phù hợp.

Trong năm học 2022, chỉ tiêu tuyển sinh Trường Đại học Quảng Bình 1.250 chỉ tiêu hệ đại học, cao đẳng chính quy, trong đó hệ đại học 1.200 chỉ tiêu; cao đẳng sư phạm 50 chỉ tiêu. Hiện tại, trường Đại học Quảng Bình tiếp tục thông báo tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm học 2022.

3. Hoạt động văn hóa, thể dục thể thao

Sáu tháng đầu năm 2022, các hoạt động chào mừng năm mới 2022, tết Nguyên đán Nhâm Dần và các ngày lễ lớn của đất nước Xuân đã tạo không khí vui tươi trong nhân dân đồng thời vẫn đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Trong đó, nổi bật: Tuần lễ Văn hoá - Thể thao - Du lịch và Hội Rằm tháng 3 âm lịch ở Minh Hoá diễn ra từ ngày 10/4 - 15/4/2022; Tuần Văn hóa - Du lịch Đồng Hới năm 2022;... Các hoạt động tuyên truyền bề nổi thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh vào các ngày lễ lớn được chú trọng đầy mạnh. Sáu tháng đầu năm, toàn tỉnh đã thực hiện 62 lượt băng pa nô tấm lớn với diện tích trên 12.000 m², treo móc trên 50.000 băng rôn, 270.000 cờ các loại, 90.000 đèn hoa trang trí trên các tuyến đường; thực hiện 85 lượt truyền truyền bằng xe loa lưu động; thực hiện video ca nhạc với chủ đề “Quảng Bình - Quê hương Đại tướng Võ Nguyên Giáp” với những ca khúc nổi tiếng viết về mảnh đất, con người Quảng Bình và ca ngợi vị Đại tướng của lòng dân. Đây là món quà nhân kỷ niệm 110 năm Ngày sinh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và kỷ niệm 65 năm Ngày Bác Hồ về thăm Quảng Bình.

Đời sống văn hóa ở cơ sở trong sáu tháng đầu năm tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, nhờ vậy đã có nhiều khởi sắc sau thời gian đối mặt với dịch bệnh kéo dài, tiêu biểu là các chương trình biểu diễn nghệ thuật, đồng diễn, dân vũ tại lễ Khai mạc Đại hội Thể dục thể thao các cấp cơ sở đã tạo không khí tươi mới, sôi nổi trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

Điểm nhấn văn hoá trong tháng sáu là các hoạt động kỷ niệm 65 năm Ngày Bác Hồ về thăm Quảng Bình (16/6/1957 - 16/6/2022), trong đó nổi bật là hoạt động trưng bày và triển lãm sách, ảnh với chủ đề “65 năm Quảng Bình làm theo lời Bác Hồ dạy” tại Bảo tàng Tổng hợp tỉnh từ 6/6/2022 - 20/6/2022 và Lễ báo công dâng Bác cùng chương trình nghệ thuật kỷ niệm 65 năm Ngày Bác Hồ về thăm Quảng Bình vào ngày 14/6/2022 tại Quảng trường Hồ Chí Minh.

Sáu tháng đầu năm 2022, Sở Văn hóa và Thể thao bám sát các quy định của pháp luật cũng như các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 tổ chức 02 cuộc kiểm tra theo kế hoạch; 02 cuộc kiểm tra thường xuyên; 02 cuộc kiểm tra đột xuất đối với 38 tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng, kinh doanh dịch vụ karaoke và công tác quản lý, tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh. Thông qua công tác kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng, kinh doanh dịch vụ karaoke và công tác quản lý, tổ chức lễ hội theo đúng quy định của pháp luật, lập lại mỹ quan đô thị, tạo môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn.

Các giải thuộc Đại hội thể dục thể thao (TDTT) tỉnh Quảng Bình lần thứ IX năm 2022 như giải cờ vua, cờ tướng, giải kéo co, giải Bida; giải Marathon khám phá Quảng Bình (Quang Binh Discovery Marathon) diễn ra từ 12 đến 13/3/2022; giải thể thao Online “MobiRun Quang Binh” lần thứ III năm 2022 diễn ra từ 27/3-17/4/2022; lễ phát động cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và “Ngày chạy Olympic vì sức khoẻ toàn dân năm 2022” vào ngày 7/5/2022 là những hoạt động thể thao phong trào đáng chú ý trong sáu tháng đầu

năm 2022. Lễ khai mạc Đại hội TDTT tỉnh Quảng Bình lần thứ IX diễn ra ngày 3/6/2022 được tổ chức trang trọng, tiết kiệm, tạo ấn tượng sâu sắc, phù hợp với yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19, thể hiện sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, góp phần thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Đồng thời đến nay đã có 8/8 huyện, thị xã, thành phố hoàn thành tổ chức Lễ khai mạc Đại hội TDTT cấp huyện.

Thể thao thành tích cao trong sáu tháng đầu năm 2022 đã đạt được những thành tựu nổi bật, trong đó Sea Games 31, các vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh đã xuất sắc giành được 9 huy chương (HC) trong đó có 8 huy chương vàng (HCV), 1 huy chương bạc (HCB), vận động viên Nguyễn Huy Hoàng vinh dự là một trong bốn vận động viên xuất sắc Sea Games 31. Lũy kế từ đầu năm đến nay, thể thao thành tích cao giành được 52 huy chương các loại (17 HCV, 14 HCB và 21 HCD).

4. Tình hình trật tự an toàn xã hội

Sáu tháng đầu năm 2022, trật tự an toàn xã hội được chú trọng mạnh mẽ, Công an tỉnh đã chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố, công an địa phương tăng cường tuần tra, kiểm tra lưu động trên các tuyến đường, các địa bàn trọng điểm, tiến hành đón dừng nhiều phương tiện xe ô tô, mô tô, xe tải để kiểm tra hành chính, đo nồng độ cồn và test nhanh ma túy. Trong đó, lực lượng Công an tập trung xử lý đối với trường hợp vi phạm về nồng độ cồn, sử dụng ma túy, vi phạm quy định về an toàn kỹ thuật, chở quá tải trọng, quá số người quy định, quy định về thắt dây an toàn khi ngồi trên xe ô tô. Ngoài ra, lực lượng chức năng tăng cường kiểm soát tải trọng xe trên các tuyến đường được phân cấp quản lý tại các khu vực nhà máy, mỏ vật liệu, khoáng sản,... Đặc biệt, trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022, dịp lễ 30/4 và 1/5, mùa du lịch hè năm 2022, bảo vệ Đại hội TDTT Đông Nam Á lần thứ 31, để đảm bảo an toàn cho người dân khi tham gia giao thông được an toàn và thuận lợi, lực lượng công an đã triển khai kế hoạch cao điểm kiểm tra, kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông, xung đột tai nạn giao thông tại các tuyến trọng điểm như QL1A, QL12A, đường mòn Hồ Chí Minh, tuyệt đối không để xảy ra các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật trên tuyến. Trong thời gian qua, công tác tuyên truyền về luật giao thông được chú trọng, đặc biệt là tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh ở các cụm dân cư và địa bàn cơ sở đã nâng cao hiểu biết và ý thức tự giác chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, qua đó góp phần kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh.

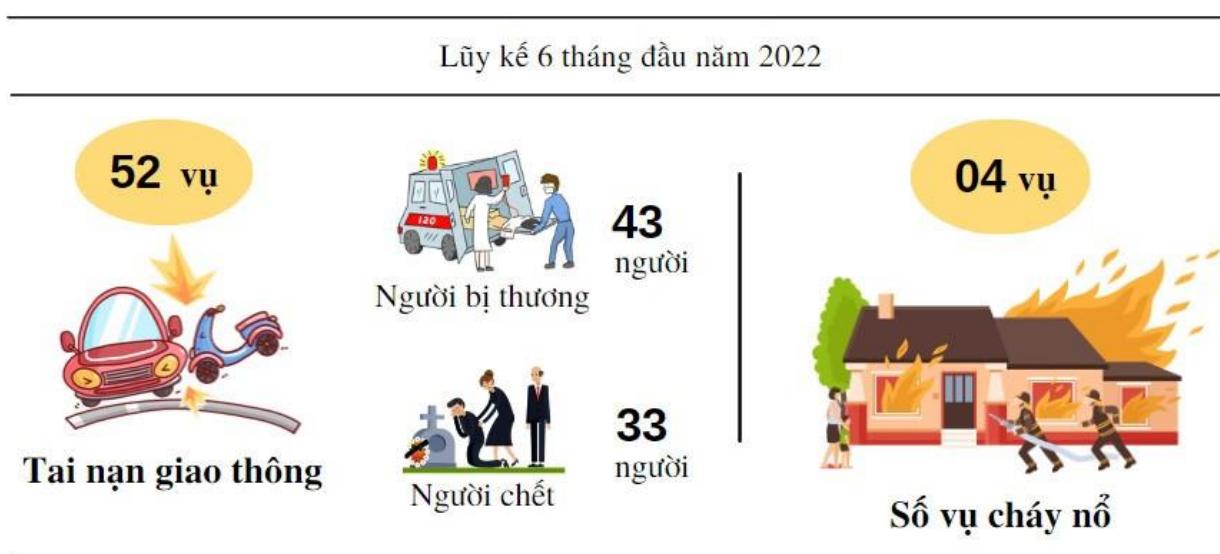
Ngày 20/4/2022, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 644/KH-UBND về việc tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Mục đích của kế hoạch tiếp tục giảm tai nạn giao thông, phấn đấu giảm số thương vong do tai nạn giao thông mỗi năm từ 5% đến 10%, hướng tới năm 2030 giảm ít nhất 50% số người chết và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ so với năm 2020. Áp dụng các thành

tự khoa học công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, xây dựng xã hội có hệ thống giao thông an toàn, thông suốt, thuận tiện, hiệu quả và thân thiện môi trường.

Theo báo cáo của Công an tỉnh, trong tháng (từ 15/5/2022 - 14/6/2022), trên địa bàn tỉnh xảy ra 12 vụ tai nạn giao thông tăng 4 vụ so với tháng trước, tăng 10 vụ so với cùng kỳ năm 2021; trong đó tai nạn giao thông đường bộ 12 vụ, tai nạn giao thông đường sắt và đường thủy không xảy ra. Số người chết do tai nạn giao thông 4 người, giảm 5 người so với tháng trước, tăng 3 người so với cùng kỳ năm 2021. Số người bị thương do tai nạn giao thông 12 người, tăng 4 người so với tháng trước, tăng 11 người so với cùng kỳ năm 2021.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh đã xảy ra 52 vụ tai nạn giao thông, giảm 32 vụ so với cùng kỳ năm 2021, trong đó đường bộ 52 vụ, giảm 32 vụ so với cùng kỳ; đường sắt, đường thủy không xảy ra, bằng cùng kỳ. Số người chết do tai nạn giao thông 33 người, giảm 26 người so với cùng kỳ; trong đó đường bộ chết 33 người, giảm 26 người so với cùng kỳ; đường sắt, đường thủy không xảy ra, bằng cùng kỳ. Số người bị thương do tai nạn giao thông 43 người, giảm 20 người so với cùng kỳ, trong đó đường bộ bị thương 43 người, giảm 20 người so với cùng kỳ; đường sắt, đường thủy không xảy ra, bằng cùng kỳ năm 2021.

Hình 11. Tình hình trật tự an toàn xã hội 6 tháng đầu năm 2022



Về cháy nổ: theo báo cáo của Công an tỉnh, trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 2 vụ cháy với giá trị thiệt hại 304 triệu đồng, trong đó 1 vụ cháy nhà ở với giá trị thiệt hại 54 triệu đồng, 1 vụ cháy phương tiện giao thông với giá trị thiệt hại 250 triệu đồng; so với tháng trước, số vụ cháy tăng 2 vụ, giá trị thiệt hại tăng 304 triệu đồng; so với cùng kỳ năm 2021, số vụ cháy giảm 2 vụ, giá trị thiệt hại tăng 189 triệu đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh đã xảy ra 4 vụ cháy với giá trị thiệt hại 1.822 triệu đồng. So với cùng kỳ năm 2021, số vụ cháy giảm 8 vụ, giá trị thiệt hại tạm ước giảm 1.966,5 triệu đồng.

5. Tình hình nổi bật khác về xã hội

a) Lao động việc làm

Trong 6 tháng đầu năm 2022, chính sách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 đã giúp cho thị trường lao động có nhiều tín hiệu khởi sắc. Lực lượng lao động, số người có việc làm và thu nhập bình quân tháng của người lao động có tăng so với cùng kỳ năm trước (năm 2021 là 3.337 nghìn đồng, ước tính 6 tháng đầu năm 2022 là 3.398 nghìn đồng). Tỷ lệ thất nghiệp và tỷ lệ thiếu việc làm trong độ tuổi lao động đã có chiều hướng giảm dần.

Công tác lao động và giải quyết việc làm vẫn được tỉnh quan tâm, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 đối với công nhân, người lao động trong doanh nghiệp và các khu công nghiệp. Thực hiện liên kết hệ thống các trung tâm dịch vụ việc làm nhằm kết nối hỗ trợ doanh nghiệp trong cung cầu lao động.

Từ đầu năm đến nay, Trung tâm Dịch vụ việc làm đã tổ chức 16 phiên giao dịch việc làm, có 14.681 lượt người lao động được tư vấn về việc làm, học nghề, bảo hiểm thất nghiệp, hợp đồng lao động, các chế độ chính sách về lao động; giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp hàng tháng cho 2.463 người; hỗ trợ học nghề cho 87 người; đào tạo tiếng Hàn Quốc cho 105 học viên.

b) Công tác an sinh xã hội

Mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch COVID-19, nhưng hầu hết các địa phương trong tỉnh vẫn tiếp tục phấn đấu thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khoẻ người dân, vừa phục hồi kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời các địa phương triển khai nhiều hình thức tạo việc làm, trợ cấp thất nghiệp cho người lao động. Vì vậy, đời sống của Nhân dân nhìn chung vẫn giữ được ổn định, tình hình an ninh trật tự được giữ vững.

Công tác an sinh, phúc lợi xã hội được đảm bảo, trong đó ưu tiên vào các đối tượng người cao tuổi, người nghèo, bảo trợ xã hội, người có hoàn cảnh khó khăn. Trong dịp tết Nguyên đán, toàn tỉnh đã tặng trị giá tiền và quà cho các đối tượng ưu đãi là người có công, thân nhân người có công với cách mạng 18.753,3 triệu đồng; trị giá tiền, quà thăm hỏi và các hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo là 17.797,1 triệu đồng.

c) Tình hình thiên tai

Từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 03 vụ thiên tai, làm 105 con gia súc bị chết; 9.650 ha lúa và 595 ha hoa màu bị thiệt hại; ước tính tổng giá trị thiệt hại 167.914 triệu đồng, gấp 12,6 lần so với cùng kỳ năm 2021.

Tóm lại, sáu tháng đầu năm 2022, kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế: Kinh tế của tỉnh không có nhiều dư địa để duy trì mức tăng trưởng cao; tiêu thụ một số mặt hàng nông sản vẫn còn khó khăn; quy mô sản xuất của hầu hết các doanh nghiệp còn nhỏ; cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch còn hạn chế, nhất là các điểm mua sắm, vui chơi, giải trí; thu ngân sách tăng cao, nhưng vẫn chủ yếu là thu từ bán đất; giá xăng, dầu và nhiều nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất tăng cao ảnh hưởng đến sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân. Do đó, để hoàn thành tốt

các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022, 6 tháng còn lại, tinh cần thực hiện tốt những vấn đề sau đây:

Một là, chỉ đạo thực hiện thắng lợi tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi và mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 18 tuổi trở lên bảo đảm an toàn, hiệu quả; tích cực tuyên truyền về lợi ích của tiêm vắc xin trong phòng, chống dịch COVID-19.

Hai là, tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu đúng thời vụ, đảm bảo đủ nước sản xuất, đồng thời xây dựng phương án tưới, chống hạn, đảm bảo nước cho sản xuất Hè Thu. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh; tổ chức giám sát, phát hiện sớm, kịp thời cảnh báo và xử lý triệt để các ổ dịch mới phát sinh, không để lây lan diện rộng. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chính sách nhằm khuyến khích ngư dân khai thác hải sản vùng biển xa, tăng thời gian bám biển; tăng cường theo dõi, chỉ đạo công tác nuôi trồng thủy sản, áp dụng đúng quy trình nuôi và các quy định, tiêu chuẩn bảo vệ môi trường để hạn chế dịch bệnh; khuyến khích đa dạng đối tượng nuôi có giá trị kinh tế; tăng cường công tác quản lý chất lượng giống nuôi, thức ăn và các chất cải tạo môi trường; tập trung sản xuất giống tại chỗ, dịch vụ giống có nguồn gốc, đảm bảo chất lượng. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ cho nông dân, ngư dân, doanh nghiệp nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp (do giá xăng dầu, nguyên liệu đầu vào, thức ăn gia súc, gia cầm tăng cao, ảnh hưởng của dịch COVID-19).

Ba là, đẩy mạnh chỉnh trang đô thị, sửa sang lại hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng, đảm bảo vệ sinh môi trường để phục vụ tốt nhất cho du khách. Tăng cường giám sát thực hiện kê khai, niêm yết giá tại các nhà hàng, cơ sở lưu trú,... để giữ hình ảnh về du lịch Quảng Bình. Tăng cường thực hiện hoạt động kích cầu du lịch, truyền thông, quảng bá và xúc tiến du lịch; xây dựng sản phẩm du lịch mới; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong du lịch; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho ngành du lịch.

Bốn là, tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp phục hồi phát triển sản xuất công nghiệp, tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp; đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án công nghiệp lớn đang triển khai; tiếp tục kêu gọi các dự án phát triển công nghiệp có giá trị cao. Các cấp, các ngành quan tâm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ lựa chọn nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công xây dựng các công trình, bảo đảm các dự án hoàn thành đúng tiến độ, đặc biệt là các dự án quan trọng, trọng điểm, các dự án chuyển tiếp; tập trung vào công tác giải phóng mặt bằng và triển khai các thủ tục sau đấu thầu để triển khai thi công các dự án.

Năm là, công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các dự án đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, các dự án bất động sản của địa phương để minh bạch thông tin, ngăn chặn hiện tượng tung tin đồn thổi, đầu cơ nhằm đẩy giá đất để trục lợi bất hợp pháp. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng rà soát việc cho các nhà đầu tư vay tiền tham gia đấu giá đất, đầu tư các dự án bất động sản bảo đảm đúng quy định

của pháp luật, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về cho vay vốn tín dụng.

Sáu là, tăng cường công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh, đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn mọi hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm; thực hiện quyết liệt, kiên quyết trấn áp, triệt phá tội phạm ma túy, tội phạm hình sự nghiêm trọng, tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, “tín dụng đen”, các loại tội phạm gây bức xúc xã hội./.

[1] Nguồn: Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

[2] Chỉ số giá điện tháng báo cáo được tính trên doanh thu và sản lượng điện tiêu dùng của tháng trước báo cáo, do đó chỉ số giá điện hàng tháng sẽ phản ánh biến động trễ một tháng so với các mặt hàng khác.